TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THIỆU HÓA** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Số: 27/2023/QĐST - HNGĐ	*Thiệu Hóa, ngày 04 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 27/2023/TLST - HNGĐ ngày 20 tháng 02 năm 2023 giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị T - sinh năm 1982

Địa chỉ: Thôn Liên Minh, xã Thiệu Giao, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn:* Anh Lê Ngọc D - sinh năm 1975

Địa chỉ: Thôn Liên Minh, xã Thiệu Giao, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, khoản 1,3 Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam năm 2014

Căn cứ khoản 4 Điều 147 BLTTDS năm 2015; khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Điểm 1.1Tiểu mục I Mục II Phần A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo Nghị Quyết.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24/02/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị T và anh Lê Ngọc D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Lê Thị T và anh Lê Ngọc D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung cháu Lê Thị A - sinh ngày 29/01/2000, cháu Lê Thị Ngọc N - sinh ngày 03/02/2007 và cháu Lê Ngọc H sinh ngày 17/8/2009. Chị Thành, anh Diệp thỏa thuận cháu Lê Thị A đã đủ 18 tuổi, cháu ở với ai tuỳ cháu, chị Lê Thị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Lê Thị

Ngọc N, anh Lê Ngọc D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lê Ngọc H, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Lê Thị T, Anh Lê Ngọc D có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được ngăn cấm, cản trở.

- Về tài sản và công nợ: Chị Lê Thị T, anh Lê Ngọc D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị T, anh Lê Ngọc D thỏa thuận chị Lê Thị T chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Lê Thị T đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa theo biên lai thu số AA/2021/0006133 ngày 20/02/2023. Trả lại cho chị Lê Thị T 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Thiệu Hóa;
- Thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa;
- UBND xã Thiệu Giao
- Phòng giám đốc ánTAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đăng Thanh Tuấn